

Số: *M* /2024/NQ-HĐND

Thái Bình, ngày *M* tháng 7 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

**Quy định cơ chế hỗ trợ nguồn thu tiền sử dụng đất ngân sách cấp tỉnh
được hưởng cho các địa phương trong giai đoạn 2024-2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH
KHÓA XVII KỲ HỌP THỨ TÁM**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy
phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Thực hiện Thông báo kết luận số 951-TB/TU ngày 03 tháng 7 năm 2024 của
Ban Thường vụ Tỉnh ủy về cơ chế hỗ trợ kinh phí xây dựng nông thôn mới cho cấp
xã theo tỷ lệ phân chia nguồn thu tiền sử dụng đất giai đoạn 2024-2025;

Xét Tờ trình số 99/TTr-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về việc quy định cơ chế hỗ trợ nguồn thu tiền sử dụng đất ngân
sách cấp tỉnh được hưởng cho các địa phương trong giai đoạn 2024-2025; Báo
cáo thẩm tra số 30/BC-HĐND ngày 09 tháng 7 năm 2024 của Ban Kinh tế -
Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng
nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định cơ chế hỗ trợ nguồn thu tiền sử dụng đất ngân sách cấp
tỉnh được hưởng cho các địa phương trong giai đoạn 2024-2025 như sau:

1. Cơ chế hỗ trợ:

Ngân sách cấp tỉnh hỗ trợ cho ngân sách cấp thành phố, ngân sách cấp xã
theo tỷ lệ phần trăm (%) số thu tiền sử dụng đất nộp ngân sách nhà nước sau khi
đổi trừ tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo phương án được cấp có thẩm
quyền phê duyệt, chi phí bảo vệ đất trồng lúa và chi phí đầu tư xây dựng hạ tầng
kỹ thuật (nếu có) đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt quyết toán công trình
hoàn thành đối với từng khu đất (không bao gồm khu đất của các cơ quan, đơn
vị, doanh nghiệp tinh quản lý), cụ thể như sau:

a) Đối với khu đất xã, thị trấn quản lý: Ngân sách cấp tỉnh hỗ trợ cho ngân
sách cấp xã 10%.

Ước

b) Đối với khu dân cư tập trung, dự án khu đô thị trên quỹ đất theo Thông báo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh để tạo nguồn đầu tư dự án trọng điểm của tỉnh trên địa bàn xã, thị trấn: Ngân sách cấp tỉnh hỗ trợ cho ngân sách cấp xã 10%.

c) Đối với khu đất phát triển nhà ở thương mại do tỉnh quản lý (Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc cơ quan cấp tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư dự án):

- Trên địa bàn phường: Ngân sách cấp tỉnh hỗ trợ cho ngân sách cấp thành phố 10% để thực hiện các nhiệm vụ chi đầu tư xây dựng cơ bản của phường nơi có dự án phát triển nhà ở thương mại.

- Trên địa bàn xã, thị trấn: Ngân sách cấp tỉnh hỗ trợ cho ngân sách cấp xã 15%.

2. Phương án tổ chức thực hiện:

a) Nguyên tắc sử dụng kinh phí hỗ trợ:

Số kinh phí hỗ trợ cho ngân sách cấp thành phố, ngân sách cấp xã nơi có quỹ đất được thực hiện theo thứ tự ưu tiên như sau:

- Thanh toán dứt điểm nợ xây dựng cơ bản phù hợp với quy định của Nhà nước và của tỉnh cho địa phương có quỹ đất.

- Thực hiện bố trí kinh phí hoàn thành các công trình xây dựng dở dang.

- Thực hiện đầu tư xây dựng các công trình cấp bách, thiết yếu để hoàn thành các tiêu chí nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu ở địa phương có quỹ đất, đảm bảo nguyên tắc, trình tự, thủ tục đầu tư theo quy định của pháp luật; không để xảy ra nợ xây dựng cơ bản.

Sau khi bố trí cho các nhiệm vụ theo thứ tự ưu tiên như trên, nguồn kinh phí hỗ trợ theo tỷ lệ còn dư được thu hồi về ngân sách cấp tỉnh.

b) Trình tự thực hiện:

- Ủy ban nhân dân huyện, thành phố căn cứ số thu tiền sử dụng đất của các khu đất được hỗ trợ điều tiết về ngân sách tỉnh tại Kho bạc nhà nước, tỷ lệ hỗ trợ cho ngân sách cấp thành phố, ngân sách cấp xã và nguyên tắc sử dụng kinh phí hỗ trợ tại điểm a khoản 1 Điều này xây dựng phương án phân bổ kinh phí của xã, phường, thị trấn (nơi có quỹ đất được hỗ trợ), gửi báo cáo về Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư (riêng đối với các nguồn thu tiền sử dụng đất ngân sách cấp tỉnh hỗ trợ cho ngân sách cấp thành phố từ khu đất trên địa bàn phường, Ủy ban nhân dân thành phố có trách nhiệm đề xuất bố trí các công trình phúc lợi trên địa bàn phường nơi có quỹ đất).

Trường hợp đối với quỹ đất đấu giá quyền sử dụng đất liên quan đến nhiều xã, phường, thị trấn trên địa bàn thì các xã, phường, thị trấn được hưởng kinh phí tính theo tỷ lệ diện tích đất tham gia dự án.

- Trên cơ sở đề xuất của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phân bổ kinh phí hỗ trợ cho các địa phương triển khai thực hiện.

- Căn cứ quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài chính cấp bổ sung kinh phí có mục tiêu cho ngân sách cấp huyện, cấp xã theo đúng quy định.

c) Trách nhiệm tổ chức thực hiện:

Whe

- Ủy ban nhân dân huyện, thành phố khẩn trương đẩy nhanh tiến độ đấu giá quyền sử dụng đất, nộp tiền vào ngân sách nhà nước để đảm bảo mục tiêu cân đối các cấp ngân sách; quyết định phương án sử dụng kinh phí hỗ trợ, chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu và hồ sơ thủ tục của các dự án đề xuất; quản lý, sử dụng kinh phí đúng quy định.

- Sở Tài chính chủ trì tiến hành hậu kiểm về hồ sơ, thủ tục, số nợ xây dựng cơ bản và nguyên tắc sử dụng kinh phí hỗ trợ trong phương án hỗ trợ kinh phí từ nguồn thu tiền sử dụng đất ngân sách cấp tỉnh được hưởng; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thu hồi nguồn kinh phí còn dư khi các địa phương được hỗ trợ không còn nhu cầu kinh phí hỗ trợ hoặc triển khai thực hiện các công trình không đúng với quy định của tỉnh (trường hợp nguồn kinh phí đã thanh toán cho các danh mục, công trình không đúng với quy định của tỉnh, Sở Tài chính thực hiện đối trừ trợ cấp cân đối vào ngân sách cấp huyện, cấp xã).

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XVII Kỳ họp thứ Tám thông qua ngày 11 tháng 7 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 22 tháng 7 năm 2024 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025. / *lll*

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Kiểm toán Nhà nước Khu vực XI;
- Các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Kho bạc Nhà nước Thái Bình;
- Thường trực Huyện ủy, Thành ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, thành phố;
- Ủy ban nhân dân huyện, thành phố;
- Thường trực Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn;
- Báo Thái Bình; Công báo tỉnh; Cổng thông tin điện tử Thái Bình; Trang thông tin điện tử Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Lưu: VT, CTHĐ. *lll*

CHỦ TỊCH



Nguyễn Tiến Thành
Nguyễn Tiến Thành